

Số: /BC-STNMT

Ninh Thuận, ngày tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công tác tổ chức cán bộ và cải cách hành chính năm 2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện Quyết định số 392/QĐ-BTNMT ngày 13/02/2020 về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác tổ chức cán bộ và cải cách hành chính năm 2020.

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận báo cáo tình hình thực hiện công tác tổ chức cán bộ và cải cách hành chính năm 2020 theo các nội dung như sau:

1. Việc thành lập và triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; biên chế, cơ chế tài chính của các đơn vị trực thuộc:

1.1. Về kiện toàn tổ chức bộ máy:

- Xây dựng Đề án kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Sở Tài nguyên và Môi trường theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, giảm biên chế, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực và đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận phê duyệt tại Quyết định số 229/QĐ-UBND ngày 12/7/2018;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, biên chế của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận tại Quyết định số 67/2018/QĐ-UBND ngày 03/8/2018; phê duyệt Khung năng lực và vị trí việc làm của Sở tại Quyết định số 1378/QĐ-UBND ngày 21/8/2018.

- Thực hiện bàn giao các Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất về thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và chuyển giao Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường sang hợp nhất thành Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông theo Quyết định số 366/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

1.2. Cơ cấu tổ chức hiện nay của Sở Tài nguyên và Môi trường (cơ cấu mới):

- Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường: Thực hiện Kế hoạch số 92-KH/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Chương trình hành động số 181-CTr/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã phê duyệt Đề án kiện toàn chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, biên chế của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Quyết định số 229/QĐ-UBND ngày 12/7/2018 theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, cụ thể:

a) Khối cơ quan văn phòng Sở:

- Lãnh đạo Sở: Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.
- Các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở: 04 phòng
- + Văn phòng Sở (Hợp nhất phòng Kế hoạch - Tài chính và Văn phòng Sở);
- + Thanh tra Sở.
- + Phòng Quản lý đất đai (Hợp nhất phòng Đo đạc bản đồ và Viễn thám và phòng Quản lý đất đai);
- + Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biến đổi khí hậu (Hợp nhất phòng khoáng sản và phòng Tài nguyên nước, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu);

b) Đơn vị hành chính trực thuộc Sở:

- Chi cục Bảo vệ môi trường;
- Chi cục Biển.

Thực hiện cơ chế tài chính theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ.

c) Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở: gồm 4 đơn vị.

- Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận;
- Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường;
- Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên môi trường;
- Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh.

Thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/12/2015 của Chính phủ.

- Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận (*đơn vị tự đảm bảo một phần kinh phí chi thường xuyên*).

- Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường; Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên môi trường; Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh (*đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên*).

2. Việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường:

Đã tổ chức triển khai thực hiện đúng quy định về tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định tại Thông tư số 77/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Việc thực hiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức ngành tài nguyên môi trường:

Căn cứ Thông tư liên tịch số 52/2015/TTLT-BTNMT-BNV; Thông tư liên tịch số 53/2015/TTLT-BTNMT-BNV; Thông tư liên tịch số 54/2015/TTLT-BTNMT-BNV; Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTNMT-BNV; Thông tư liên tịch số 56/2015/TTLT-BTNMT-BNV; Thông tư liên tịch số 57/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn một số chức danh nghề nghiệp viên chức ngành Tài nguyên và Môi trường;

Ngày 13/7/2016, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản số 2507/STNMT-VP về việc đề nghị thẩm định hồ sơ chuyển xếp chức danh nghề nghiệp đối với viên chức ngành tài nguyên và môi trường; ngày 25/7/2016, Sở Nội vụ có văn bản số 2079/SNV-CCVC ngày 25/7/2016 về việc chuyển xếp chức danh nghề nghiệp đối với viên chức ngành tài nguyên và môi trường.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã thực hiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức chuyên ngành tài nguyên và môi trường: Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường (02 viên chức); Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận (33 viên chức); Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên môi trường (02 viên chức).

4. Phát triển nhân lực ngành tài nguyên và môi trường ở địa phương:

4.1. Kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Sở Tài nguyên và Môi trường, các đơn vị trực thuộc; các Phòng Tài nguyên và Môi trường trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và công chức tài nguyên và môi trường cấp xã:

a) Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị trực thuộc Sở:

Sở Tài nguyên và Môi trường Ninh Thuận cơ bản đã hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định. Đồng thời đã thực hiện tốt trong việc phối hợp, hướng dẫn và giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định. Đối với các đơn vị trực thuộc Sở sau kiện toàn đã phát huy tốt chức năng, nhiệm vụ và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Tuy nhiên, trong công tác tham mưu vẫn còn một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh chưa được ban hành kịp thời, nhất là sau khi Luật Đất đai có hiệu lực thi hành, chưa tham mưu xây dựng hoàn chỉnh hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn toàn tỉnh, chưa thực hiện được nhiệm vụ phát triển quỹ đất (*tạo quỹ đất sạch*) và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất....

b) Đối với Phòng Tài nguyên và Môi trường:

Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện đã tổ chức và thực hiện cơ bản hoàn thành tốt công tác tham mưu cho Huyện ủy, HĐND và Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của ngành trên địa bàn cấp huyện theo quy định.

Tuy nhiên, do thiếu biên chế và thiếu chuyên môn, nghiệp vụ cho nên nhiều lĩnh vực chưa tham mưu kịp thời, nhất là chấn chỉnh công tác quản lý đất đai, thiếu cán bộ chuyên ngành về lĩnh vực khoáng sản, nước, biển... nên mặc dù đã tổ chức thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ nhưng chất lượng tham mưu trong công tác quản lý của ngành tại một số địa phương là chưa cao.

c) Đối với công chức tài nguyên môi trường cấp xã:

Hiện nay, công chức tài nguyên môi trường cấp xã cơ bản hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao nhưng chủ yếu về đất đai và môi trường. Đồng thời do kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ nên vẫn còn tồn tại một số nhiệm vụ, lĩnh vực như cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, công tác kê khai đăng ký, công tác quản lý đất đai, khoáng sản chưa khai thác, nước, biển...

4.2. Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện:

- Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 50/2014/TTLT-BTNMMT-BNV, về cơ bản cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài nguyên và Môi trường đảm bảo thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành. Tuy nhiên, hiện nay biên chế của ngành tài nguyên môi trường (*Sở Tài nguyên và Môi trường và Phòng Tài nguyên và Môi trường*) có số lượng biên chế thấp nhất trong cả nước, ***đây là biên chế chỉ đảm bảo tối thiểu*** cho bộ máy thực hiện nhiệm vụ được giao nhưng nếu tiếp tục tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết 39-NQ/TW thì không bảo đảm lực lượng để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Đối với Văn phòng Đăng ký đất đai: Mô hình Văn phòng Đăng ký đất đai một cấp đã tạo điều kiện thống nhất trong chỉ đạo, điều hành, nhất là thống nhất trong công tác chuyên môn. Tinh thần trách nhiệm của công chức, viên chức và người lao động được nâng cao, đã khắc phục được các tồn tại, trì trệ trong việc giải quyết hồ sơ và thực thi công vụ... Tuy nhiên, theo mô hình này thì hiện nay Sở Tài nguyên và Môi trường phải tiếp nhận số lượng lớn hồ sơ, nhất là hồ sơ về thực hiện quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân; việc luân chuyển hồ sơ từ huyện lên tỉnh (*từ các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai lên Văn phòng Trung tâm*) và ngược lại gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là những huyện xa trung tâm tỉnh. Để giải quyết vấn đề này thì việc đầu tư, áp dụng công nghệ tin học vào công tác quản lý, luân chuyển hồ sơ là giải pháp cơ bản, chủ yếu và toàn diện nhưng hiện nay chưa có quy định bắt buộc đầu tư hạ tầng công nghệ tin học cho ngành tài nguyên môi trường, nhất là Văn phòng Đăng ký đất đai.

- Đối với công chức tài nguyên môi trường cấp xã: Theo quy định, mỗi xã, phường chỉ có 01 công chức làm công tác tài nguyên môi trường; công chức này phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ tại địa phương nhưng lực lượng làm công tác này chủ yếu là những công chức địa chính, vì vậy hầu hết chỉ tập trung vào công tác quản lý đất đai.

5. Công tác thực hiện cải cách hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường:

5.1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính:

a) Công tác chỉ đạo điều hành:

- Cấp ủy Đảng bộ và tập thể lãnh đạo Sở đã tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành một cách đồng bộ trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Xác định cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt.

- Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ; thực hiện kiểm tra định kỳ và đột xuất về công tác cải cách hành chính. Đưa nội dung cải cách hành chính vào tiêu chí để xét thi đua, khen thưởng; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các phòng, đơn vị và cá nhân công chức, viên chức.

- Tiếp tục quán triệt, chỉ đạo triển khai thực hiện phần mềm TDOoffice (Văn phòng điện tử) tại cấp huyện để giảm thiểu chi phí, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước.

- Triển khai thực hiện kịp thời nội dung Quyết định 44/2020/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định đánh giá, phân loại cán bộ công chức, viên chức; đăng ký nội dung cải cách hành chính và đổi mới

đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức đến các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở.

b) Họp (hội nghị) về công tác cải cách hành chính:

- Nội dung chỉ đạo, quán triệt việc thực hiện công tác cải cách hành chính được lồng ghép vào các cuộc họp (hội nghị) của cơ quan như: Họp hội ý đầu tuần; sinh hoạt ngày pháp luật hàng tháng; họp giao ban hàng tháng, quý; hội nghị sơ kết, tổng kết 6 tháng, năm.

- Tổ chức làm việc trực tiếp với UBND các huyện, thành phố trong quý I, 6 tháng, quý III năm 2020 về tình hình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, trong đó có lồng ghép nội dung về công tác cải cách hành chính, đặc biệt đánh giá việc thực hiện cơ chế “một cửa liên thông” tại cấp huyện và cấp xã.

c) Công tác thi đua khen thưởng gắn với nhiệm vụ cải cách hành chính:

Đã phát động phong trào thi đua thực hiện cải cách hành chính năm 2020 đến toàn thể các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở và công chức, viên chức, người lao động (*Văn bản số 546/STNMT-VP ngày 26/02/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc phát động phong trào thi đua thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường*).

d) Sáng kiến trong công tác cải cách hành chính:

Hưởng ứng việc phát động phong trào thi đua thực hiện cải cách hành chính năm 2020, các tập thể và cá nhân đã đăng ký thi đua và xây dựng kế hoạch thực hiện các sáng kiến có liên quan đến công tác cải cách hành chính trong năm 2020 như sau: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường; Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã; Quyết định công bố quy trình nội bộ giải quyết từng thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận.

Kết quả thực hiện sáng kiến sẽ được Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở họp xét công nhận và trình Hội đồng thi đua khen thưởng tỉnh vào cuối năm 2020.

5.2. Cải cách thể chế:

a) Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật:

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành tài nguyên và môi trường. Cụ thể hóa kịp thời các chủ trương, chính sách, các nghị quyết của Đảng, Nhà nước để vận dụng thực hiện phù hợp với điều kiện của tỉnh.

Triển khai thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Luật năm 2015) được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 22/6/2015, tại kỳ họp thứ 9. Chủ tịch nước đã ký Lệnh công bố ngày 06/7/2015 và Luật có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2016.

b) Xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

- Đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành 10 Nghị quyết và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 03 Quyết định:

+ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 23/3/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bổ sung danh mục các công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trong năm 2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

+ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 23/3/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bổ sung, điều chỉnh danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

+ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 23/3/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh quy mô, địa điểm và số lượng dự án, công trình đất năng lượng trong điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Ninh Thuận.

+ Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 19/5/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Bảng giá các loại đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

+ Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 16/12/2019 của HĐND tỉnh phê duyệt danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh.

+ Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 16/12/2019 của HĐND tỉnh phê duyệt bổ sung danh mục công trình, dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2020 trên địa bàn tỉnh.

+ Nghị quyết phê duyệt danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2021 trên địa bàn tỉnh.

+ Nghị quyết phê duyệt danh mục công trình, dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2021 trên địa bàn tỉnh.

+ Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

+ Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành:

+ Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 19/5/2020 ban hành Bảng giá các loại đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

+ Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 và Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 26/01/2018 của UBND tỉnh quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

+ Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 85/2014/QĐ-UBND ngày 18/11/2014 quy định về diện tích đất tối thiểu được phép tách thửa trên địa bàn tỉnh.

c) Rà soát văn bản quy phạm pháp luật: Triển khai thực hiện kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa

bản tỉnh Ninh Thuận năm 2020. Sở đã xây dựng kế hoạch thực hiện việc rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành trong năm 2019 (*Kế hoạch số 5258/KH-STNMT ngày 23/12/2019*) và xây dựng kế hoạch kiểm tra số (*Kế hoạch số 5227/KH-STNMT ngày 23/12/2019*).

d) Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật:

- Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng quy định các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

- Số lượng văn bản quy phạm pháp luật đã thực hiện việc kiến nghị xử lý theo hình thức đình chỉ việc thi hành một phần hoặc toàn bộ: Không có.

5.3. Cải cách thủ tục hành chính:

a) Thực hiện cải cách thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước:

Triển khai thực hiện việc tham mưu ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính cho phù hợp với quy định pháp luật hiện hành trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường (*đặc biệt là rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính*).

b) Kiểm soát việc ban hành mới các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành:

Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường (*Quyết định số 1140/QĐ-UBND ngày 14/7/2020*); công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã (*Quyết định số 1162/QĐ-UBND ngày 15/7/2020*); công bố quy trình nội bộ giải quyết từng thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận (*Quyết định số 1224/QĐ-UBND ngày 24/7/2020*).

c) Rà soát, đánh giá và thực hiện các quy định về đơn giản hóa thủ tục hành chính:

Đã xây dựng và ban hành Kế hoạch rà soát đánh giá thủ tục hành chính năm 2020 (*Quyết định số 568/KH-STNMT ngày 06/01/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường*).

Thực hiện theo Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 13/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó ngành Tài nguyên và Môi trường được giao nhiệm vụ rà soát, *rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất từ 30 ngày xuống còn tối đa là 20 ngày* (giảm 10 ngày). Tất cả các Thủ tục hành chính liên quan đến cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức rà soát, rút ngắn thời gian thực hiện xuống còn 20 ngày và dưới 20 ngày.

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật hoàn chỉnh 109 thủ tục hành chính của Sở lên cơ sở dữ liệu dịch vụ hành chính công của tỉnh để tiện cho việc tra cứu của tổ chức, công dân.

Thực hiện việc công bố và cập nhật thủ tục hành chính tại cơ quan, đăng tải trên website của Sở; đã công khai bằng bản giấy và bản điện tử (qua màn hình cảm ứng) tại bộ phận một cửa.

- Thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị

+ Tiếp tục củng cố và duy trì hoạt động của Tổ tiếp nhận thông tin và hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và nhà đầu tư. Đã kịp thời, tham mưu giải quyết những khó khăn và vướng mắc của doanh nghiệp và nhà đầu tư có liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường, tạo được sự đồng thuận của tổ chức, cá nhân và được dư luận đồng tình, đánh giá cao.

+ Đã phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tiếp nhận, trả lời, xử lý ý kiến của doanh nghiệp, cá nhân và nhà đầu tư qua chuyên mục “Hỏi - đáp” trên website của Sở và qua hộp thư của Đài Truyền hình.

d) Công khai thủ tục hành chính:

Đã thực hiện việc niêm yết, công khai đầy đủ các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường tại Sở và đăng tải trên website của Sở.

5.4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước:

a) Tình hình triển khai các quy định về tổ chức bộ máy:

- Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”; đến nay, Sở và các đơn vị trực thuộc đã hoàn tất việc kiện toàn tổ chức, bộ máy và đã đi vào hoạt động ổn định. Đã thực hiện việc tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2021 của Sở và các đơn vị trực thuộc theo đúng kế hoạch và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Hoàn thành công tác quy hoạch cán bộ các chức danh lãnh đạo Sở (*diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý*); lãnh đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở giai đoạn đến năm 2020 và 2020-2025; tổ chức đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo đúng hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy và Sở Nội vụ; xây dựng kế hoạch và cử đi đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức đúng quy định, gắn công tác đào tạo với quy hoạch, cán bộ dự nguồn.

- Đề xuất phương án sắp xếp tổ chức bộ máy và nhân sự của Sở và các đơn vị trực thuộc theo nội dung Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Tình hình tổ chức thực hiện và mức độ chồng chéo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị:

- Triển khai thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của ngành tại Sở, đơn vị trực thuộc Sở và các cơ quan tài nguyên môi trường cấp huyện theo Thông tư liên tịch số 50/2014/TTLT-BTNMT-BNV ngày 28/8/2014 của Liên Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực

thuộc Trung ương; Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

c) Tình hình quản lý biên chế:

Quản lý, sử dụng đúng và hợp lý chỉ tiêu biên chế hành chính, riêng biên chế các đơn vị sự nghiệp hiện nay đã được giao tự chủ toàn phần về tài chính và biên chế theo từng giai đoạn.

d) Tình hình triển khai thực hiện quy chế làm việc:

- Về quy chế làm việc: Ban hành Chương trình công tác trọng tâm năm 2020, quý và hàng tháng. Hàng tuần, hàng tháng và hàng quý đều tiến hành rà soát, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác; kết quả chỉ đạo điều hành của toàn ngành. Tổ chức tốt và duy trì thường xuyên việc hội ý đầu tuần, giao ban hàng tháng với cấp huyện, làm việc trực tiếp với UBND các huyện, thành phố theo từng quý; kịp thời phối hợp với địa phương để giải quyết những vướng mắc, khó khăn.

- Về quy chế phối hợp: Tất cả các lĩnh vực của ngành đã được xây dựng Quy chế phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện. Thông qua thực hiện các quy chế phối hợp đã mang lại hiệu quả tích cực, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn của ngành.

đ) Kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động:

Đã ban hành thông báo kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động tại 03 đơn vị trực thuộc Sở trong năm 2020 (Thông báo số 3910/TB-STNMT ngày 22/10/2020 về việc kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2020 tại các đơn vị trực thuộc Sở).

Đã tiến hành kiểm tra tại Chi cục Bảo vệ môi trường, Chi cục biển, Văn phòng đăng ký đất đai nhằm đánh giá tình hình hoạt động, tình hình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; nắm bắt những tồn tại, hạn chế về công chức, viên chức, người lao động và kinh phí; những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn tại các đơn vị để đề ra các giải pháp, biện pháp khắc phục nhằm thực hiện hoàn thành nhiệm vụ năm 2021 (*hoàn thành 100% kế hoạch*).

e) Thực hiện phân cấp quản lý:

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp theo Quyết định số 23/2011/QĐ-UBND ngày 21/6/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc ủy quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên môi trường và Quyết định số 51/2014/QĐUBND ngày 02/7/2014 của UBND tỉnh Ninh Thuận.

- Tiếp tục thực hiện việc phân cấp thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp tại Chi cục Bảo vệ môi trường và Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố.

g) Tổng kết, đánh giá mô hình tổ chức và chất lượng hoạt động của cơ quan, đơn vị:

Đã tiến hành rà soát, đánh giá mô hình tổ chức và chất lượng hoạt động của cơ quan, đơn vị sau khi thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”

và “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”; đến nay, Sở và các đơn vị trực thuộc đã hoàn tất việc kiện toàn tổ chức, bộ máy và đã đi vào hoạt động ổn định. Đã thực hiện việc tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2021 của Sở và các đơn vị trực thuộc theo đúng kế hoạch và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

h) Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công:

Chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở, triển khai thực hiện Nghị định số 141/2016/NĐ-CP về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực kinh tế và sự nghiệp khác.

i) Thực hiện cơ chế “một cửa” (Tiếp nhận tại Trung tâm Dịch vụ Hành chính công tỉnh):

Đã rà soát, cập nhật đầy đủ các thủ tục hành chính lên cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và phần mềm xử lý hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh theo đúng quy định. Việc giải quyết các thủ tục hành chính về lĩnh vực tài nguyên và môi trường đảm bảo đúng hẹn và trước hẹn.

Kết quả giải quyết thủ tục hành chính năm 2020 tại bộ phận 1 cửa Trung tâm dịch vụ Hành chính công như sau:

Tổng hồ sơ tiếp nhận: 694 hồ sơ (*Số kỳ trước chuyển qua 28 hồ sơ; số mới tiếp nhận 666 hồ sơ; đã giải quyết 504 hồ sơ; đang giải quyết trong hạn 45 hồ sơ; hồ sơ đề nghị bổ sung 50 hồ sơ; số hồ sơ trả lại 95 hồ sơ*).

5.5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:

a) Xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức:

Đã xây dựng Bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của Sở và đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt (*Quyết định số 1378/QĐ-UBND ngày 21/8/2018*).

Các đơn vị trực thuộc Sở cũng đã hoàn thành việc Xây dựng Đề án kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, biên chế. Tiếp tục xây dựng bản mô tả công việc và Khung năng lực vị trí việc làm của các đơn vị trực thuộc để trình thẩm định và phê duyệt theo đúng quy định

b) Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ công chức, viên chức:

- Tiếp tục phổ biến, quán triệt việc thực hiện đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động các văn bản pháp luật có liên quan về chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, nhất là Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 57-CT/TU ngày 04/9/2016 của Tỉnh ủy; Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chỉ thị số 22/CT-UBND ngày 11/10/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong năm 2020 không có công chức, viên chức và người lao động vi phạm kỷ cương, kỷ luật hành chính.

- Tổ chức cho toàn thể công chức, viên chức ký cam kết việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính ngay từ đầu năm; tiếp tục triển khai thực hiện Quy định chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành tài nguyên và môi trường.

- Triển khai Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/02/2015. rà soát bổ sung các quy định về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở cho phù hợp với quy định hiện hành.

- Thực hiện các biện pháp đề củng cố kỷ luật hành chính, xác định rõ thẩm quyền và trách nhiệm cá nhân của từng cán bộ lãnh đạo, quản lý và công chức, viên chức. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra công vụ bằng nhiều hình thức, nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức kịp thời khen thưởng, biểu dương những trường hợp hoàn thành xuất sắc công vụ và kiên quyết xử lý những trường hợp vi phạm.

c) Đào tạo, bồi dưỡng, công chức, viên chức:

- Đã xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2020 và giai đoạn 2021-2025, đồng thời đã đăng ký với Trường Chính trị tỉnh Chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho công chức, viên chức và Kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ cơ sở (do Sở tổ chức tập huấn).

- Tiếp tục cử đi đào tạo: Cao cấp lý luận chính trị 02 người, Trung cấp lý luận chính trị 10 người, bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính cho 02 người và chuyên viên 04 người. Tạo điều kiện cho công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn do Bộ, ngành và tỉnh tổ chức.

d) Đổi mới công tác quản lý công chức, viên chức:

- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức đến toàn thể công chức, viên chức thuộc Sở và các đơn vị trực thuộc.

- Xây dựng phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và triển khai thực hiện.

- Tiếp tục thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức (theo quy định tại Quyết định số 44/2020/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

5.6. Cải cách tài chính công:

a) Tình hình triển khai các chính sách:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực kinh tế và sự nghiệp khác; tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý:

- *Thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP: Sở và 02 đơn vị trực thuộc Sở (Chi cục bảo vệ môi trường và Chi cục biển).*

Tiếp tục thực hiện việc tự chủ tài chính theo quy định của UBND tỉnh; sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ ngay từ đầu năm và triển khai thực hiện. Bố trí hợp lý và tổ chức sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí cũng như tài sản, trang thiết bị của cơ quan; thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính. Vận động và tuyên truyền cho cán bộ, công chức nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc sử dụng kinh phí quản lý hành chính được nhà nước cấp.

- *Thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP: 04 đơn vị (Trung tâm quan trắc tài nguyên và môi trường; Trung tâm Phát triển quỹ đất; Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên môi trường; Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận).*

Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị trực thuộc Sở đã sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ ngay từ đầu năm và triển khai thực hiện; thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính; nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

5.7. Hiện đại hóa hành chính:

a) *Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan:*

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận (*Kế hoạch số 3653/KH-STNMT ngày 03/11/2014*).

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý hành chính tại sở Tài nguyên và Môi trường thông qua mạng tin học nội bộ; 100% hồ sơ, văn bản, được giải quyết, luân chuyển, giao dịch trong nội bộ Sở được thực hiện trên môi trường điện tử.

- Theo dõi, quản lý khai thác sử dụng có hiệu quả phần mềm TDOffice, phần mềm quản lý dữ liệu dùng chung, phần mềm quản lý dữ liệu Đảng bộ Sở, phần mềm quản lý dữ liệu hồ sơ giao đất, cho thuê đất; phần mềm quản lý tiếp nhận và giao trả hồ sơ, phần mềm quản lý đơn thư khiếu nại, tố cáo; phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức viên chức. Duy trì hoạt động thông suốt, bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật dữ liệu trên hệ thống mạng của Sở.

- Nâng cấp hoàn thiện phần mềm quản lý dữ liệu dùng chung. Xây dựng phần mềm quản lý, tổng hợp dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường; phần mềm tra cứu pháp luật ngành tài nguyên và môi trường (*đối với lĩnh vực đất đai, khoáng sản, môi trường*); phần mềm giám sát môi trường tỉnh Ninh Thuận.

b) *Tình hình triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến:*

Với mục đích hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tiếp cận nhanh các thông tin hướng dẫn, quy trình, biểu mẫu về các thủ tục hành chính của ngành; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp kê khai, nộp và tra cứu kết quả xử lý hồ sơ. Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, triển khai xây dựng, bổ sung hoàn thiện 109 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 của Sở trên Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Ninh Thuận.

c) *Áp dụng ISO trong hoạt động cơ quan:*

- Tiếp tục duy trì và cải tiến việc thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015; xây dựng và niêm yết mục tiêu chất lượng năm 2020 của Sở, các phòng, đơn vị; trong đó, chú trọng tuân thủ thực hiện chỉ tiêu về giải quyết thủ tục hành chính.

Trên đây là nội dung báo cáo về công tác tổ chức cán bộ và cải cách hành chính năm 2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- PGĐ phụ trách, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Quế